

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2026/HS-ST
Ngày: 10/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Mông

Bà Hoàng Thị Thuý Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5
- Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2026/HSST, ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS, ngày 25/02/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bá T, sinh ngày 05/8/1985. Nơi sinh: xã N, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Bá Q (chết); con bà: Lưu Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Hồ Q1, sinh ngày 25/8/2008. Địa chỉ: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho Nguyễn Hồ Q1 có ông Nguyễn Hồ L, sinh năm 1976. Địa chỉ: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trần Văn C, sinh ngày 13/12/2008. Địa chỉ: xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho Trần Văn C có bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1977. Địa chỉ: xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau:

Khoảng tháng 4/2025, Nguyễn Bá T đi từ tỉnh Bình Dương về xã N, tỉnh Nghệ An bằng xe ô tô khách. Khi đến ngã ba quê ngoại B thuộc địa phận xã K, tỉnh Nghệ An, T xuống xe thì gặp một người đàn ông không quen biết (không xác định được lai lịch, địa chỉ). Quá trình nói chuyện, T biết người đàn ông này bán pháo nổ nên T hỏi mua thì người đàn ông này đồng ý. Sau khi trao đổi, T mua của người đàn ông này 05 (năm) khối pháo nổ loại 49 quả với giá 1.200.000 đồng/khối (một triệu hai trăm nghìn đồng) và 02 (hai) khối pháo nổ loại 09 quả với giá 1.300.000 đồng/khối (một triệu ba trăm nghìn đồng). T đưa cho người đàn ông này số tiền 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng) và người đàn ông này đưa cho T một túi ni lông màu đen bên trong đựng 07 (bảy) khối pháo nổ. Sau đó, T mang số pháo này về nhà cất dấu nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm tiền lời.

Chiều ngày 31/12/2025, Trần Văn C (sinh ngày 13/12/2008, trú tại: xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An) nhờ Nguyễn Hồ Q1 (sinh ngày 14/7/2008, trú tại: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An) mua giúp 02 (hai) khối pháo nổ loại 49 quả để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán thì Q1 đồng ý. Do trước đây Q1 đi làm cùng với Nguyễn Bá T và ở gần nhà nhau nên Q1 biết T bán pháo nổ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Q1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, màu đen, biển số 37AL-057.92 của anh Nguyễn Hồ L (sinh năm 1976, trú tại: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An) đến nhà T hỏi mua 02 (hai) khối pháo nổ loại 49 quả thì T đồng ý bán với giá 1.800.000 đồng/khối (một triệu tám trăm nghìn đồng). Sau đó, T đưa cho Q1 một túi nilon màu đen bên trong chứa 02 (hai) khối pháo nổ loại 49 quả, Q1 nói với T sẽ trả tiền sau thì T đồng ý. Sau khi mua được pháo nổ, Q1 điều khiển xe mô tô đến nhà rủ anh Nguyễn Quốc A (sinh năm 2009, trú tại: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An) đến nhà C chơi thì Quốc A đồng ý (Q1 không nói với Quốc A về việc đưa pháo nổ cho C). Khi đến xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An, Q1 gọi điện thoại cho C ra lấy pháo. Một lúc sau, C điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Yadea, màu đen, biển số 37AL-048.24 đến gặp Q1. Tại đây, Q1 đưa cho C một túi ni lông màu đen chứa 02 (hai) khối pháo nổ. Sau đó, C lấy 02 (hai) khối pháo nổ bỏ vào cốp xe máy điện. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Hồ Q1, Trần Văn C, Nguyễn Quốc A đang nói chuyện thì bị Tổ công tác Công an xã N, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Ngày 01/01/2026, Nguyễn Bá T đến Công an xã N, tỉnh Nghệ An đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 05 (năm) khối pháo nổ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 01/01/2026 xác định:

“- 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước giống nhau (17x17x10)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, có ký hiệu KS4-4911 thu giữ của Trần Văn C và Nguyễn Hồ Q1 có tổng khối lượng 2,998kg (hai phẩy chín trăm chín mươi tám kilôgam). Lấy 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 1,612kg (một phẩy sáu trăm mười hai kilôgam) để trưng cầu giám định (ký hiệu M1); 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 1,386kg (một phẩy ba trăm tám mươi sáu kilôgam) được bảo quản theo quy định.

- 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Bá T:

+ 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, có ký hiệu PP-P5P, bên trong được cấu tạo bởi 49 (bốn mươi chín) quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn có khối lượng 1,643kg (một phẩy sáu trăm bốn mươi ba kilôgam) (ký hiệu M2).

+ 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, có ký hiệu Y4049, bên trong được cấu tạo bởi 49 (bốn mươi chín) quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn có khối lượng 1,621kg (một phẩy sáu trăm hai mươi một kilôgam) (ký hiệu M3).

+ 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, có ký hiệu KS4-49CD, bên trong được cấu tạo bởi 49 (bốn mươi chín) quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn có khối lượng 1,530kg (một phẩy năm trăm ba mươi kilôgam) (ký hiệu M4).

+ 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, có ký hiệu L6688-9, bên trong mỗi khối được cấu tạo bởi 09 (chín) quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn có tổng khối lượng 3,507kg (ba phẩy năm trăm linh bảy kilôgam). Lấy 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 1,819kg (một phẩy tám trăm mười chín kilôgam) để giám định (ký hiệu M5); 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 1,688kg (một phẩy sáu trăm tám mươi tám kilôgam) được bảo quản theo quy định.

Tổng 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Bá T2 có khối lượng 8,301kg (tám phẩy ba trăm linh một kilôgam).

Tổng 07 (bảy) khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Bá T, Nguyễn Hồ Q1 và Trần Văn C có khối lượng 11,299kg (mười một phẩy hai trăm chín mươi chín kilôgam)”. (Bút lục 55)

Tại bản kết luận giám định số 94/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 08/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “*Các mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M) gửi đến giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ*”.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSKV5, ngày 09/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Nghệ An đã truy tố Nguyễn Bá T, về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt Nguyễn Bá T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại. Truy thu số tiền 3.600.000 đồng thu lợi bất chính từ Nguyễn Bá T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có khiếu nại gì về các thủ tục tố tụng cho nên khẳng định các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với kết luận giám định. Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận: Từ tháng 4/2025 đến ngày 31/12/2025, tại xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Bá T tàng trữ 07 (bảy) khối pháo nổ có tổng khối lượng 11,299kg (mười một phẩy hai trăm chín mươi chín kilôgam) nhằm mục đích mua bán. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2025, Nguyễn Bá T bán 02 (hai) khối pháo nổ có khối lượng 2,998kg (hai phẩy chín trăm chín mươi tám kilôgam) cho Nguyễn Hồ Q1 với số tiền 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Nguyễn Bá T, phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về

hàng hóa là pháo nổ. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã đầu thú, có bố, mẹ và ông bà nội là người có công với nước Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng cho nên chưa cần thiết phải lên mức án tù giam mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, quản lý và giáo dục cũng đủ điều kiện để cái tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra đã thu giữ tổng số 07 khối pháo nổ, đã sử dụng hết 02 khối trong quá trình giám định. Số còn lại đang được bảo quản tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án hiện không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu đen, biển số 37AL-057.92 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, ốp màu hồng, mặt vỏ sau màu trắng thu giữ của Nguyễn Hồ Q1; Xe máy điện nhãn hiệu Yadea, màu đen, biển số 37AL-048.24 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng thu giữ của Trần Văn C. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với số tiền 3.600.000 đồng mà bị cáo bán pháo cho Nguyễn Hồ Q1 tại phiên toà hôm nay bị cáo chấp nhận nộp lại theo quy định. Cho nên cần truy thu số tiền này nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Nguyễn Bá T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi Nguyễn Hồ Q1 và Trần Văn C tàng trữ 02 (hai) khối pháo có khối lượng 2,998 kg (hai phẩy chín trăm chín mươi tám kilôgam) không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an xã N, tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. (Bút lục 58-69)

Đối với anh Nguyễn Quốc A đi cùng Nguyễn Hồ Q1 khi Q1 giao pháo cho Trần Văn C. Quá trình điều tra xác định anh Quốc A không biết việc Q1 giao pháo cho C,

do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không xử lý đối với anh Quốc A là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 47, 106, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Bá T, phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”.

2. *Xử phạt bị cáo:* Nguyễn Bá T, 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Nghệ An quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại (chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2026 giữa Cơ quan điều tra công an tỉnh N và Kho VKĐ-PHC-KT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) từ Nguyễn Bá T

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá T, phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS Khu vực 5 – Nghệ An;
- VKS tỉnh Nghệ An
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh NA;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự tỉnh NA;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo,
- UBND xã Nam Đàn
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Trường Giang

